

Bản án số: 70/2026/HS-ST

Ngày 27 - 8 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Minh Huân và ông Sùng A Cờ

- Thư ký phiên tòa: Ông Má A Trư - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông La Linh Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2026/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo:

Vũ Thị M (tên gọi khác: không); Giới tính: Nữ

Sinh ngày 18 tháng 3 năm 1984 tại tỉnh Phú Thọ

Nơi đăng ký thường trú: Thôn P, xã T, tỉnh Phú Thọ

Nơi ở: Tổ dân phố S, phường S, tỉnh Lào Cai

Căn cước số 026184002XXX; Ngày cấp 09/4/2024; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội Bộ Công an; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Con ông: Vũ Văn D, sinh năm 1944 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1945, hiện cùng cư trú tại thôn N, xã T, tỉnh Phú Thọ; Bị cáo có chồng là Bùi Văn H, sinh năm 1977 hiện cư trú tại tổ dân phố S, phường S, tỉnh Lào Cai và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không;

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng có nhân thân tốt.

Bị cáo bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/5/2026. Hiện bị cáo tại ngoại tại tổ dân phố S, phường S, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

Các bị hại:

1. N. Địa chỉ: One Bowerman Dive, Beaverton, Oregon 97005, H.

Người đại diện sở hữu công nghiệp theo ủy quyền của N: Công ty TNHH N Việt Nam. Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà M, số 235 Đ, phường S, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

2. A. Địa chỉ: Adi-Dassler-Strasse 1, 91074 Herzogenaurach, CH Liên bang Đ.

Người đại diện sở hữu công nghiệp theo ủy quyền của A: Công ty Luật TNHH R Việt Nam. Địa chỉ: Phòng 1003, tầng 10, Tòa nhà D, 81-85 H, phường S, thành phố Hồ Chí Minh. Vắng mặt.

3. The. Địa chỉ: Số 3411 Silverside Road, Wilmington, DE 19810, U.

Người đại diện sở hữu công nghiệp theo ủy quyền của The: Công ty Luật TNHH Quốc tế B. Địa chỉ: Phòng CP2.04.01, tầng 4, tháp 2, tòa C, 29 L, phường N, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

Người làm chứng:

1. Ông Bùi Văn H, sinh năm 1977. Địa chỉ: Tổ dân phố S, phường S, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

2. Chị Lý Thị V, sinh năm 2004. Địa chỉ: Thôn H, xã T, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

3. Chị Châu Thị C, sinh năm 2006. Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/5/2026, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu, môi trường Công an tỉnh Lào Cai phối hợp với Đội quản lý thị trường số 09 Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Lào Cai tiến hành kiểm tra hộ kinh doanh Vũ Thị M tại số nhà 027, đường M, phường S, tỉnh Lào Cai do Vũ Thị M làm chủ cơ sở kinh doanh. Quá trình kiểm tra, phát hiện có 2013 sản phẩm vi phạm. Vũ Thị M không cung cấp được hoá đơn chứng minh nguồn gốc số hàng hoá nêu trên nên tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong toàn bộ hàng hóa vi phạm, gồm: 270 chiếc áo phao có dấu hiệu giả mạo nhãn hiệu The North Face. Cơ quan điều tra đã lập mẫu giám định và xác định là tài liệu 1, ký hiệu mẫu A1 để gửi giám định; 919 chiếc áo khoác gió có dấu hiệu giả mạo nhãn hiệu The North Face. Cơ quan điều tra đã lập mẫu giám định và xác định là tài liệu 2, ký hiệu mẫu A2 để gửi giám định; 160 chiếc áo nỉ có dấu hiệu giả mạo nhãn hiệu The North Face. Cơ quan điều tra đã lập mẫu giám định và xác định là tài liệu 3, ký hiệu mẫu A3 để gửi giám định; 500 chiếc balo có dấu hiệu giả mạo nhãn hiệu The North Face. Cơ quan điều tra đã lập mẫu giám

định và xác định là tài liệu 4, ký hiệu mẫu B1-B4 để gửi giám định; 31 đôi giày thể thao có dấu hiệu giả mạo nhãn hiệu The North Face. Cơ quan điều tra đã lập mẫu giám định và xác định là tài liệu 5, ký hiệu mẫu C1 để gửi giám định; 101 đôi giày thể thao có dấu hiệu giả mạo nhãn hiệu Nike. Cơ quan điều tra đã lập mẫu giám định và xác định là tài liệu 6, ký hiệu mẫu số 01 đến mẫu số 03 để gửi giám định; 32 đôi giày có dấu hiệu giả mạo nhãn hiệu Adidas. Cơ quan điều tra đã lập mẫu giám định và xác định là tài liệu 7, ký hiệu mẫu số 01 đến mẫu số 03 để gửi giám định.

Quá trình điều tra Vũ Thị M khai nhận: Cuối năm 2025, Vũ Thị M nảy sinh ý định và thực hiện việc kinh doanh bán áo phao, áo khoác gió, balo, giày giả mạo thương hiệu Nike, The North Face, Adidas để kiếm lời vì nếu kinh doanh hàng hóa chính hãng, được đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tại Việt Nam có giá mua rất cao và phải bán cao thì mới có lời, như vậy lại không có người mua. Trong quá trình kinh doanh, do không ghi chép sổ sách về việc mua bán giày, áo, balo nên M không nhớ rõ đã bán được bao nhiêu sản phẩm giả mạo nhãn hiệu, chỉ nhớ lãi được khoảng 15.000.000 đồng. Về nguồn hàng nhập vào, Vũ Thị M khai: Thứ nhất là một số người không quen biết tự đến chào hàng, chở hàng hóa bán rong trên xe tải; nguồn thứ hai của người đàn ông tên “Đ Hà Nội”; nguồn thứ ba của người đàn ông Trung Quốc tên T. Các sản phẩm balo nhãn hiệu The North Face có 4 loại: loại 1 nhập vào với giá 200.000 đến 250.000 đồng/cái, bán ra 400.000 đồng/cái; loại 2 nhập vào giá 170.000 đến 180.000 đồng/cái, bán ra 350.000 đồng/cái; loại 3 nhập vào giá 70.000 đồng đến 75.000 đồng/cái, bán ra 150.000 đồng/cái; loại 4 nhập vào giá 20.000 đồng/cái, bán ra 50.000 đồng/cái. Áo phao nhãn hiệu The North Face nhập vào với giá 100.000 đồng/cái, bán ra 200.000 đồng/cái; Áo gió nhãn hiệu The North Face nhập vào 50.000 đồng/cái, bán ra 100.000 đồng/cái; Áo nỉ nhãn hiệu The North Face nhập vào 100.000 đồng/cái, bán ra 110.000 đồng/cái. Giày The North Face nhập vào 200.000 đồng/đôi, bán ra 400.000 đồng/đôi. Giày Nike nhập vào 60.000 đồng/đôi, bán ra 120.000 đồng/đôi. Giày Adidas nhập vào 60.000 đồng/đôi bán ra 120.000 đồng/đôi. Việc kinh doanh nói trên, Vũ Thị M không bàn bạc với ai trong gia đình và ý thức được các loại mặt hàng nêu trên là giả mạo nhãn hiệu của Nike, The North Face, Adidas và thừa nhận hành vi kinh doanh mua bán các loại giày thể thao, áo, balo giả mạo nhãn hiệu trên là vi phạm pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã ra quyết định trưng cầu giám định hàng hoá giả mạo nhãn hiệu được bảo hộ tại Việt Nam và yêu cầu định giá số hàng hóa vi phạm nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định sở hữu công nghiệp số NH306-26TC.TP/KLGD ngày 21/5/2026 của Viện sở hữu trí tuệ Quốc gia - Bộ khoa học và công nghệ kết luận: Căn cứ các thông tin có trong Hồ sơ giám định số NH342-20TC; căn cứ kết quả đánh giá đối tượng giám định theo các điều kiện để bị coi là hàng hóa giả mạo nhãn hiệu, kết luận như sau:

1. Sản phẩm áo phao có dấu hiệu THE NORTH FACE và hình – như thể hiện tại tài liệu 1 - *là hàng hóa giả mạo* đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm áo khoác thuộc Nhóm 25 theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 212927 của The North Face Apparel Corp;

2. Sản phẩm áo khoác gió gắn dấu hiệu THE NORTH FACE và hình - như thể hiện tại tài liệu 2 - *là hàng hóa giả mạo* đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm áo khoác thuộc Nhóm 25 theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 212927 của The North FaceApparel Corp;

3. Sản phẩm áo nỉ gắn dấu hiệu THE NORTH FACE và hình - như thể hiện tại tài liệu 3 - *là hàng hóa giả mạo* đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm quần áo thuộc Nhóm 25 theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 24117 của The North Face Apparel Corp;

4. Sản phẩm balo gắn dấu hiệu THE NORTH FACE và hình - như thể hiện tại tài liệu 4 - *là hàng hóa giả mạo* đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm ba lô thuộc Nhóm 18 theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 212927 của The North Face Apparel Corp.;

5. Sản phẩm giày thể thao gắn dấu hiệu THE NORTH FACE và hình - như thể hiện tại tài liệu 5 - *là hàng hóa giả mạo* đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm giày thuộc Nhóm 25 theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 212927 của The North Face Apparel Corp.;

6. Sản phẩm giày thể thao gắn dấu hiệu Hình lưới liềm và dấu hiệu NIKE và hình - như thể hiện tại tài liệu 6 - *là hàng hóa giả mạo* đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm đồ đi chân thuộc Nhóm 25 lần lượt tương ứng theo Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 3441 và 3442 của Nike Innovate C.V;

7. Sản phẩm giày thể thao gắn dấu hiệu Hình ba thanh nghiêng và dấu hiệu adidas và hình ba thanh nghiêng - như thể hiện tại tài liệu 7 - *là hàng hóa giả mạo* đối với Nhãn hiệu được bảo hộ cho sản phẩm đồ đi chân thuộc Nhóm 25 theo Đăng ký quốc tế số 699437 của adidas International Marketing B.V.

Tại kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐGTS ngày 22/5/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự của phường Yên Bái, tỉnh Lào Cai, kết luận: 2013 sản phẩm hàng hóa giả mạo nhãn hiệu nêu trên có tổng giá trị tài sản là 306.600.000 đồng.

Cáo trạng số 48/CT-VKSLCI-KV ngày 07 tháng 8 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai truy tố bị cáo Vũ Thị M về tội “Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp” theo khoản 1 Điều 226 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vũ Thị M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án tóm tắt nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai trình bày lời luận tội và tranh luận: Giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Vũ Thị M về tội “Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp”.

Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 226, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự. Phạt tiền bị cáo Vũ Thị M từ 70.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng; Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại, nên không đề nghị giải quyết; Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số hàng hóa giả mạo các nhãn hiệu gồm: 2013 sản phẩm hàng hóa vi phạm, được đặt trong các bao tải, buộc kín, niêm phong bằng giấy trắng, có chữ ký những người tham gia niêm phong và dấu tròn, đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai; Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu lời bất chính của Vũ Thị M là 15.000.000 đồng; Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy, màu đen đã qua sử dụng của bị cáo Vũ Thị M. Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử tuyên án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo và các bị hại theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thị M đã khai nhận bản thân là chủ hộ kinh doanh từ cuối năm 2025, bị cáo đã bán hàng hoá giả mạo nhãn hiệu The North Face, Nike, Adidas của các Công ty nước ngoài được bảo hộ tại Việt Nam tại số nhà 027, đường M, thuộc tổ dân phố S, phường S, tỉnh Lào Cai, trong quá trình bán hàng bị cáo thu lời được số tiền 15.000.000 đồng, đến ngày 14/5/2026 thì bị phát hiện thu giữ 2013 sản phẩm hàng hóa giả mạo nhãn hiệu The North Face, Nike, Adidas có tổng trị giá là 306.600.000 đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định bản cáo trạng số 48/CT-VKSLCI-KV ngày 07/8/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai truy tố bị cáo Vũ Thị M về tội “Xâm phạm quyền sở

hữu công nghiệp” theo quy định tại khoản 1 Điều 226 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật. Bị cáo hiểu rõ hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với các nhãn hiệu hàng hóa đang được bảo hộ tại Việt Nam là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích vụ lợi vẫn cố ý thực hiện hành vi kinh doanh hàng hóa giả mạo nhãn hiệu The North Face, Nike, Adidas. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu công nghiệp được pháp luật bảo hộ, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước trong lĩnh vực bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp, ảnh hưởng xấu đến nền kinh tế quốc dân và môi trường kinh doanh, gây thiệt hại cho lợi ích của Nhà nước, lợi ích hợp pháp của tổ chức và của công dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự là người có nhân thân tốt.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Do đó cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt đối với bị cáo: Xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, là người dân nhất thời phạm tội, trước khi phạm tội bị cáo và gia đình luôn chấp hành tốt chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thật thà khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính. Xét về điều kiện nhân thân, hoàn cảnh kinh tế, mức độ phạm tội, nhận thấy áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6]. Về các vấn đề liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông có tên lưu trong danh bạ là “Đ”, sử dụng số điện thoại 0965866687. Quá trình điều tra xác định người đăng ký, sử dụng số điện thoại trên là Đào Văn Đ (Sinh năm 1987, trú tại đội 2, thôn T, phường S, tỉnh Hưng Yên). Kết quả lấy lời khai và đối chất cho thấy Đào Văn Đ không thừa nhận quen biết, giao dịch hoặc bán các sản phẩm giả mạo nhãn hiệu cho Vũ Thị M, ngoài lời khai của Vũ Thị M thì không có tài liệu chứng cứ chứng minh, nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

- Đối với người đàn ông có tên lưu trong danh bạ là “A T Trung Quốc”, sử dụng số điện thoại 0888.023.319: Kết quả tra cứu thông tin thuê bao tại tập

đoàn Bru chính Viễn thông Việt Nam xác định chủ thuê bao là Z, sinh ngày 02/6/1985, số hộ chiếu ED223016, cấp ngày 22/5/2018, quốc tịch và địa chỉ tại Trung Quốc; thuê bao được đăng ký sử dụng từ ngày 10/01/2024. Tuy nhiên, kết quả tra cứu lịch sử lưu trú, xuất cảnh, nhập cảnh tại Việt Nam không có thông tin liên quan đến người này, chưa xác định được địa chỉ cụ thể, nhân thân thực tế và chưa thu thập được tài liệu, chứng cứ chứng minh Z đã bán, cung cấp hàng hóa giả mạo nhãn hiệu cho Vũ Thị M. Do đó Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

- Đối với Bùi Văn H (Sinh năm 1977, trú tại tổ dân phố S, phường S, tỉnh Lào Cai) là chồng của bị cáo Vũ Thị M, quá trình điều tra xác định Bùi Văn H không được bàn bạc, không tham gia quản lý, mua bán hàng hóa và không biết việc M kinh doanh hàng hóa giả mạo nhãn hiệu, nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

- Đối với Lý Thị V (Sinh năm 2004, trú tại thôn H, xã T, tỉnh Lào Cai) và Châu Thị C (Sinh năm 2006, trú tại tổ dân phố C, phường S, tỉnh Lào Cai) là những người được bị cáo Vũ Thị M thuê thực hiện công việc sắp xếp hàng hóa, bán các mặt hàng. Kết quả điều tra xác định Lý Thị V và Châu Thị C không được bàn bạc, không biết số hàng hóa do M kinh doanh là hàng hóa giả mạo nhãn hiệu, nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

- Đối với người phụ nữ có tài khoản zalo là “Cô V TQ”, quá trình điều tra xác định là Nguyễn Thị Thanh V (Sinh năm 1957, trú tại tổ 10 B, phường L, tỉnh Lào Cai), quá trình điều tra chị V không thừa nhận việc cung cấp hàng hóa giả mạo nhãn hiệu cho Vũ Thị M, ngoài lời khai của Vũ Thị M thì không có tài liệu chứng cứ chứng minh, nên Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện sở hữu công nghiệp theo ủy quyền của N Công ty TNHH N Việt Nam; Người đại diện sở hữu công nghiệp theo ủy quyền của A Công ty Luật TNHH R Việt Nam và người đại diện sở hữu công nghiệp theo ủy quyền của The Công ty Luật TNHH Quốc tế B không có yêu cầu về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đã bị áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ số hàng hóa giả mạo các nhãn hiệu Nike, The North Face, Adidas gồm 2013 sản phẩm hàng hóa vi phạm, được đặt trong các bao tải, buộc kín, niêm phong bằng giấy trắng, có chữ ký những người tham gia niêm phong và dấu tròn, đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án không được phép lưu hành nên cần tuyên tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 15.000.000 đồng là tiền thu lời bất chính của bị cáo, bị cáo đã tự nguyện nộp lại, xét thấy cần tuyên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10 Plus, màu đen đã qua sử dụng của bị cáo Vũ Thị M, đây là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

[10]. Về án phí: Bị cáo Vũ Thị M phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Về đề nghị của bị cáo

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Thị M phạm tội “Xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 226; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự. Phạt tiền bị cáo Vũ Thị M 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng chẵn).

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy số hàng hóa giả mạo các nhãn hiệu gồm 2013 (*hai nghìn không trăm mười ba*) sản phẩm hàng hóa vi phạm, được đặt trong các bao tải, buộc kín, niêm phong bằng giấy trắng, có chữ ký những người tham gia niêm phong và dấu tròn, đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, trên giấy có dòng chữ “Vật chứng thu giữ tại số nhà 027, đường M, tổ dân phố S, phường S, tỉnh Lào Cai ngày 14/5/2026”.

Tuyên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S10 Plus, màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Vũ Thị M.

Vật chứng trên đang được bảo quản, lưu giữ tại kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai.

Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước số tiền thu lời bất chính của bị cáo Vũ Thị M là 15.000.000 đồng (*mười lăm triệu đồng chẵn*) hiện tạm gửi tại tài khoản số 394909051074 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai tại Kho bạc Nhà nước khu vực IX - Phòng giao dịch số 5.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu phí, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vũ Thị M phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 36 và Điều 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7 - Lào Cai;
- CQCSĐT CA tỉnh Lào Cai;
- Cơ quan THA HS CA tỉnh LC;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh LC;
- Bị cáo;
- Bị hại (03);
- Thi hành án hình sự (02);
- Phòng THA DS khu vực 7 – LC;
- Lưu HS; TA; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng

